

Số 03 /KL-SNV

Ninh Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2022

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo  
giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2021  
đối với Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp**

Thực hiện Quyết định số 42/QĐ-SNV ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Sở Nội vụ về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2021 đối với Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp. Từ ngày 03/3/2022 đến ngày 17/3/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc với UBND thành phố Tam Điệp và các đơn vị có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Sở Nội vụ kết luận như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

#### 1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội

Thành phố Tam Điệp có 9 đơn vị hành chính, gồm 6 phường và 3 xã; tổng diện tích đất tự nhiên 104,979 km<sup>2</sup>, tổng dân số khoảng 67.000 người. Thành phố có nhiều công trình di tích văn hóa lịch sử được công nhận, đó là: Hệ thống phòng tuyến Tam Điệp - Biện Sơn được Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia (tháng 10/1985). Có 6 di tích được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh gồm: Chùa Lý Nhân, chùa Quang Sơn, đền Thượng, đền Dâu, đền Quán Cháo, đình làng Quang Hiến. Bên cạnh đó thành phố đã và đang tiếp tục triển khai một số dự án du lịch như: Khu liên hợp sân golf 54 hố; dự án du lịch đồi Dù, khu du lịch sinh thái hồ Yên Thắng...; thành phố còn có nhiều hang động, điển hình như động Trà Tu, động Tam Giao, động Mát là những điểm thờ cúng tâm linh có thể đầu tư phục vụ du lịch.

#### 2. Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo

##### a) Tín ngưỡng:

Hiện nay trên địa bàn thành phố Tam Điệp có 35 cơ sở tín ngưỡng, gồm: 26 đền, 04 đình, 02 phủ, 03 miếu thờ. Trong đó 04 cơ sở tín ngưỡng được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh (đền Thượng, đền Dâu, đền Quán Cháo, đình làng Quang Hiến). Các cơ sở tín ngưỡng đã có ban quản lý hoặc người đại diện, việc đăng ký và đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng được thực hiện theo quy định.

(Phụ lục 1, 2 kèm theo).

b) Tôn giáo:

- Phật giáo: Thành phố có khoảng 6.643 tín đồ, chiếm 9.91% dân số; có 07 chùa; có 11 vị sư (trong đó có 01 thượng tọa; 08 đại đức, 02 sa di), Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thành phố Tam Điệp gồm 13 vị, trong đó có 07 đại đức, 02 sa di và 04 cư sỹ.

- Công giáo: Thành phố có khoảng 1.716 tín đồ, chiếm 2.56% dân số; có Giáo xứ Tam Điệp, và 08 giáo họ; nhà thờ giáo xứ nằm trên địa bàn tổ 1, phường Tân Bình; có 01 Linh mục Quản nhiệm Tam Điệp; Ban Chấp hành giáo xứ gồm 04 vị, trong đó có 01 vị Chánh trương, 03 vị Phó Chánh trương.

*(Phụ lục 3,4 kèm theo).*

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố Tam Điệp liên quan đến quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo**

Trong kỳ thanh tra, UBND thành phố đã ban hành 35 văn bản tham mưu cho Ban Chỉ đạo thực hiện công tác tôn giáo thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; nội dung văn bản bám sát Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

*(Phụ lục 5 kèm theo).*

### **2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo**

UBND thành phố có các phòng, đơn vị chuyên môn tham mưu giúp UBND thành phố quản lý nhà nước các lĩnh vực về tín ngưỡng, tôn giáo.

Phòng Nội vụ là cơ quan chuyên môn chủ trì tham mưu giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn; giúp UBND thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phối hợp với các cơ quan chuyên môn giải quyết kịp thời những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo. Phòng Nội vụ bố trí Trưởng phòng và 01 công chức kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Các phòng chuyên môn của thành phố (Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Văn hóa và Thông tin) căn cứ chức năng nhiệm vụ của phòng, quy định của ngành xem xét, giải quyết những vấn đề cụ thể liên quan về tín ngưỡng, tôn giáo (đất đai, xây dựng, hoạt động tín ngưỡng ...). Các phòng chuyên môn đều phân công 01 công chức kiêm nhiệm phụ trách, tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên môn liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở cơ sở; mỗi đơn vị đều bố trí 01 lãnh đạo UBND và 01 công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách công tác tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

### **3. Phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo**

UBND thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo; các ngành, các phòng, đơn vị chuyên môn của thành phố, các phường, xã tập trung tuyên truyền phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, Nghị định số 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến tôn giáo tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các chức sắc, chức việc, tín đồ và đông bào có đạo, kết quả:

Trong giai đoạn thanh tra, thành phố đã cử 101 lượt cán bộ, công chức các ngành, phòng, ban chuyên môn của thành phố và cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách các phường, xã tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ công tác tôn giáo do tỉnh, Sở Nội vụ và Trường Nghiệp vụ công tác tôn giáo, Ban Tôn giáo Chính phủ tổ chức.

Từ năm 2018 đến nay, phòng chuyên môn, UBND các xã, phường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố tổ chức 10 hội nghị tuyên truyền về Luật Tín ngưỡng, tôn giáo cho 915 lượt cán bộ, công chức, trưởng thôn, tổ trưởng TDP, Trưởng Ban CTMT các thôn, tổ dân phố, các đoàn thể, hội, chức sắc, chức việc tôn giáo, ban quản lý, người đại diện các cơ sở tín ngưỡng, tín đồ, phật tử và nhân dân.

*(Phụ lục 6 kèm theo)*

### **4. Việc triển khai các thủ tục hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và UBND các xã, phường**

Nhìn chung, UBND thành phố và UBND các xã, phường quan tâm thực hiện nghiêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Từ năm 2018 đến năm 2021, UBND thành phố đã tiếp nhận và giải quyết 05 thủ tục hành chính; UBND cấp xã đã tiếp nhận và giải quyết 38 thủ tục hành chính về tín ngưỡng, tôn giáo.

### **5. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo**

#### **a) Thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo:**

UBND thành phố và UBND các xã, phường luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo tổ chức thực hiện hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra bình thường và tuân thủ các quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi để các chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo, ban quản lý, người đại diện các cơ sở tín ngưỡng và nhân dân trên địa bàn được thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ.

#### **b) Việc bầu, cử người đại diện, thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng:**

Thực hiện Điều 11 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, UBND các xã, phường đã triển khai thực hiện việc tổ chức cho các thôn, tổ dân phố bầu, cử người đại diện hoặc thành viên ban quản lý các cơ sở tín ngưỡng. Đến nay, 35/35 cơ sở tín ngưỡng đã có Ban Quản lý hoặc người đại diện.

#### **c) Đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng:**

Căn cứ Công văn số 1506/SNV-TG ngày 26/12/2017 của Sở Nội vụ về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; UBND thành phố ban hành Công văn số 12/UBND-NV ngày 04/01/2018 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó yêu cầu UBND các xã, phường triển khai, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đăng ký hoạt động tín ngưỡng và thông báo danh mục hoạt động tôn giáo.

Đến nay, các cơ sở tín ngưỡng đã thực hiện đăng ký hoạt động tín ngưỡng; cơ sở tôn giáo thực hiện thông báo danh mục hoạt động tôn giáo theo quy định.

d) Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung:

Trong kỳ thanh tra, UBND thành phố chưa nhận được đề nghị nào liên quan đến đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

e) Việc tổ chức hội nghị, đại hội, mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo:

Năm 2018, UBND thành phố có văn bản về việc chấp thuận đề nghị tổ chức lớp "Bồi dưỡng Giáo lý Phật giáo" tại chùa Quang Sơn; chấp thuận đề nghị tổ chức lễ Phật đản PL.2562-DL.2018 của Ban Trị sự GHPGVN thành phố.

Năm 2019, UBND thành phố có văn bản về việc chấp thuận đề nghị tổ chức khóa học mùa hè "Ươm mầm từ bi 2018" tại chùa Quang Sơn; chấp thuận đề nghị tổ chức lễ Phật đản PL.2563-DL.2019 của Ban Trị sự GHPGVN thành phố.

Năm 2021, UBND thành phố có văn bản về việc chấp thuận đề nghị tổ chức Đại hội Đại biểu Phật giáo thành phố Tam Điệp nhiệm kỳ 2021-2026 của Ban trị sự GHPGVN thành phố Tam Điệp. Đại hội được tổ chức vào ngày 15/12/2021.

g) Cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp:

Trong kỳ thanh tra, chưa có đề nghị liên quan đến việc đăng ký cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp.

h) Việc quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trực thuộc:

Trong kỳ thanh tra, các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trực thuộc chưa gửi thông báo nào về việc quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

## **6. Quản lý đất đai, xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo**

a) Việc xem xét, giải quyết và quản lý đất đai tín ngưỡng, tôn giáo:

UBND thành phố chỉ đạo UBND các phường, xã, các ban, ngành liên quan thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân, chức sắc, chức việc, tín đồ thực hiện tốt Luật Đất đai và Chỉ thị số 1940/2008/CT-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nhà, đất liên quan đến tôn giáo. UBND thành phố xem xét, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định cấp đất để xây dựng cơ sở phục vụ cho sinh hoạt tín ngưỡng, sinh hoạt tôn giáo theo đề nghị của nhân dân, của Ban quản lý các cơ sở tín ngưỡng, của các tổ chức tôn giáo.

Kết quả: Đến nay, cấp có thẩm quyền đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07/08 cơ sở tôn giáo (đạt 87,5%); 23/35 cơ sở tín ngưỡng, đạt tỷ lệ 65,7%, còn thấp so với kết quả chung của tỉnh (69,8%).

(Phụ lục 7, 8 kèm theo).

b) Việc cấp phép xây dựng và quản lý hoạt động xây dựng:

Trong kỳ thanh tra, UBND thành phố đã cấp phép xây dựng cho 04 cơ sở tín ngưỡng, cấp phép xây dựng cho 05 cơ sở tôn giáo theo thẩm quyền; đề nghị Sở Xây dựng cấp phép xây dựng cho 01 cơ sở tôn giáo.

c) Các vụ việc vi phạm về đất đai, xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo:

Trong kỳ thanh tra, chưa phát hiện cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo nào vi phạm về đất đai, xây dựng.

### **7. Công tác đảm bảo an ninh tín ngưỡng, tôn giáo**

Công an thành phố chỉ đạo công an xã, phường phối hợp với cơ quan, đơn vị bám sát địa bàn, theo dõi nắm bắt tình hình, đảm bảo hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra đúng quy định của pháp luật; các chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo trên địa bàn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, duy trì và thực hiện hoạt động tôn giáo đúng quy định; thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống dịch Covid-19.

### **8. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo**

Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường của thành phố thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo; kịp thời tham mưu cho UBND thành phố xem xét giải quyết các đề xuất, kiến nghị chính đáng của chức sắc, chức việc, tín đồ các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

Trong kỳ thanh tra, trên địa bàn thành phố không có khiếu nại, tố cáo và vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Ưu điểm**

Trong thời gian từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2021, UBND thành phố Tam Điệp đã làm tốt việc tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo thực hiện công tác tôn giáo thành phố lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; ban hành 35 văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tín ngưỡng, tôn giáo; công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo hoạt động ổn định từ thành phố đến các xã, phường; 35/35 cơ sở tín ngưỡng đã có ban quản lý, người đại diện; các cơ sở tín ngưỡng đều đã đăng ký hoạt động tín ngưỡng theo quy định; công tác quản lý nhà nước về đất đai liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo đã được UBND thành phố quan tâm thực hiện (đã xem xét, hướng dẫn 03 cơ sở tôn giáo có nhu cầu sử dụng đất hoàn thiện hồ sơ để đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi đất, giao đất, công nhận quyền sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07/08 cơ sở tôn giáo (đạt 87,5%); cấp giấy phép xây dựng 07 công trình tín ngưỡng và công trình phụ trợ; đề nghị Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng 01 công trình tôn giáo). Công tác An ninh tín ngưỡng, tôn giáo

luôn được thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Trong thời gian vừa qua, hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Tam Điệp ổn định, tuân thủ theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

## 2. Tồn tại, hạn chế

a) Còn một số công chức Văn hóa – Xã hội ở xã, phường chưa xác định rõ vị trí, nhiệm vụ của mình trong quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (*coi đây là nhiệm vụ kiêm nhiệm*) nên chưa thật sự đầu tư nghiên cứu kỹ bản chất, nội dung các quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ.

b) Số cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 23/35, đạt tỷ lệ 65,7%, còn thấp so với kết quả chung của tỉnh (69,8%);

c) Hồ sơ giải quyết TTHC về tín ngưỡng, tôn giáo:

- Đối với UBND thành phố Tam Điệp:

+ Có 04 hồ sơ TTHC về tín ngưỡng, tôn giáo được kiểm tra chưa thể hiện đầy đủ quy trình tiếp nhận, giải quyết tại bộ phận một cửa như: Không đóng dấu văn bản đến hoặc thiếu phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết vụ việc;

+ Có 05 hồ sơ về cấp phép xây dựng công trình tín ngưỡng chưa thể hiện đầy đủ quy trình tiếp nhận, giải quyết TTHC như: Không đóng dấu tiếp nhận văn bản đến hoặc phiếu tiếp nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết vụ việc; có 01 trường hợp xác định không chính xác chủ thể từ khâu lập hồ sơ trình cấp phép (*hồ sơ cấp phép xây dựng Nhà xứ Tam Điệp: Người có đơn đề nghị cấp phép là ông Mai Văn Kết, Chánh trương xứ Tam Điệp - nhưng người được cấp giấy phép lại là Linh mục chính xứ Tam Điệp*).

- Đối với UBND các xã, phường được thanh tra trực tiếp (Quang Sơn, Tân Bình, Yên Bình, Đông Sơn):

Qua kiểm tra 21 hồ sơ thực hiện TTHC về tín ngưỡng, tôn giáo cho thấy: Các hồ sơ chưa thể hiện việc vào sổ tiếp nhận, chưa rõ quy trình xem xét, giải quyết TTHC; việc lập và lưu trữ hồ sơ tài liệu về tín ngưỡng, tôn giáo chưa đảm bảo theo quy định về công tác văn thư, lưu trữ.

+ Việc hướng dẫn bầu, cử người đại diện, Ban Quản lý cơ sở tín ngưỡng theo Điều 11 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, nhưng khi ban hành văn bản công nhận kết quả lại có nội dung đề nghị người đại diện có trách nhiệm *đăng ký hoạt động tín ngưỡng hằng năm*, trong khi việc này chỉ phải thực hiện một lần theo Điều 12, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (*UBND xã Quang Sơn*);

+ Việc ban hành văn bản có trường hợp nhằm chủ thể cơ sở tôn giáo là cơ sở tín ngưỡng là không đúng quy định tại Điều 43 của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, như: Chấp thuận đăng ký hoạt động tín ngưỡng hằng năm tại chùa Lý Nhân (*phường Yên Bình*); Hồ sơ tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo chùa Chúc, nhưng giải quyết lại là chấp thuận đăng ký hoạt động tín ngưỡng (*phường Tân Bình*) và Hồ

sơ tiếp nhận thông báo danh mục hoạt động tôn giáo chùa Phúc Long nhưng nội dung văn bản ghi chấp thuận lại ghi đăng ký hoạt động tín ngưỡng tại đền Ninh Thượng Tôn (xã Đông Sơn); có trường hợp không ghi ngày ban hành văn bản (03 văn bản chấp thuận hoạt động tín ngưỡng đền Quèn Thờ, đền Thượng, đền Núi Vàng thuộc xã Đông Sơn).

#### IV. KIẾN NGHỊ

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, Sở Nội vụ đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp:

1. Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Đảng, Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời, có biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được Đoàn thanh tra chỉ ra.

2. Thường xuyên quan tâm đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo, kỹ năng giao tiếp với các chức sắc, tín đồ tôn giáo để thuận tiện trong việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Tập trung việc tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, các cơ quan, đơn vị và chức sắc, chức việc, tín đồ các tổ chức tôn giáo, tầng lớp nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và pháp luật có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo nhất là lĩnh vực về đất đai, xây dựng, di sản văn hóa.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong thực hiện quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định có liên quan nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, tránh để vi phạm xảy ra.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2021 đối với Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp. Yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Tam Điệp triển khai thực hiện các kiến nghị và gửi báo cáo kết quả về Sở Nội vụ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra ./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND thành phố Tam Điệp;
- Lưu: VT, ĐTT.

**GIÁM ĐỐC**



**Đinh Công Toàn**

**SỐ LIỆU VỀ CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG**

(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31 /3/2022 của Sở Nội vụ)



| TT | Tên các cơ sở                      | Địa chỉ                       | Đất đai                           |                          |              |                               | Ban quản lý/<br>Người đại diện |     | Đăng ký hoạt<br>động tín<br>ngưỡng |            | Xếp<br>hạng di<br>tích<br>lịch sử<br>cấp tỉnh |
|----|------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------|--------------------------|--------------|-------------------------------|--------------------------------|-----|------------------------------------|------------|-----------------------------------------------|
|    |                                    |                               | Đang sử<br>dụng (m <sup>2</sup> ) | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) | Số GCN       | Chưa cấp<br>(m <sup>2</sup> ) | BQL                            | NĐD | Đã<br>ĐK                           | Chưa<br>ĐK |                                               |
| I  | Đền                                |                               |                                   |                          |              |                               |                                |     |                                    |            |                                               |
| 1  | Đền Quang Trung                    | Tổ 19, P. Trung Sơn           |                                   |                          |              |                               |                                |     |                                    | X          |                                               |
| 2  | Đền Phúc Sơn<br>(Đền bên Tiên Sơn) | Tổ 1, P. Trung Sơn            | 246,7                             |                          |              | 246,7                         |                                |     |                                    | X          |                                               |
| 3  | Đền Dâu                            | Tổ 15, P. Nam Sơn             | 1180                              | 1180                     | M<br>329909  |                               | X                              |     |                                    | X          | X                                             |
| 4  | Đền Quán Cháo                      | Tổ 2, P. Tây Sơn              | 440                               | 440                      | M<br>329908  |                               | X                              |     |                                    | X          | X                                             |
| 5  | Đền Hạ<br>(Đền Chùa Bạch)          | Tổ 7, P. Tây Sơn              | 261                               | 261                      | AL<br>315870 |                               | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 6  | Đền Tráng Sơn                      | Tổ 10+11, P. Tân Bình         | 1548                              | 1548                     | AL<br>315895 |                               | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 7  | Đền Chúc                           | Tổ 10, P. Tân Bình            | 405                               | 405                      | BV<br>522935 |                               | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 8  | Đền Đông Quang Hiến                | Tổ 12, P. Tân Bình            | 2120                              | 2120                     | AL<br>315896 |                               | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 9  | Đền Đức Thánh Cả                   | Tổ 8+9, P. Tân Bình           | 157,9                             |                          |              | 157,9                         | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 10 | Đền Chúa Hồng<br>(Đền Đồi gổ)      | TDP Đồi Cao 2, P. Yên Bình    | 511,7                             |                          |              | 511,7                         | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 11 | Đền Hạ                             | Thôn Đám Khánh Đông, P. Yên   | 120,8                             |                          |              | 120,8                         | X                              |     |                                    | X          |                                               |
| 12 | Đền Thượng                         | Thôn Tân Thượng, xã Quang Sơn | 720                               | 720                      | AL<br>315888 |                               | X                              |     |                                    | X          | X                                             |



## SỞ LIỆU VỀ CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG

(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31/3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT                      | Cơ sở thờ tự          | Họ và tên<br>(người đại diện nhà thờ họ,<br>người thờ tự tại điện thờ) | Địa chỉ<br>(Thôn, Tổ dân phố) | Đất đai                        |                          |
|-------------------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|--------------------------|
|                         |                       |                                                                        |                               | Đang sử dụng (m <sup>2</sup> ) | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) |
| <b>I NHÀ THỜ HỌ</b>     |                       |                                                                        |                               |                                |                          |
| <b>Phường Trung Sơn</b> |                       |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                       | Nhà thờ họ Lê         | Lê Thị Hiền                                                            | Tổ dân phố 7                  |                                |                          |
| 2                       | Nhà thờ họ Nguyễn     | Nguyễn Văn Hòa                                                         | Tổ dân phố 18                 |                                |                          |
| 3                       | Nhà thờ họ Ninh       | Ninh Văn Thống                                                         | Tổ dân phố 24                 |                                |                          |
| <b>Phường Nam Sơn</b>   |                       |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                       | Nhà thờ họ Lê         | Lê Anh Dũng                                                            | Tổ dân phố 9                  |                                |                          |
| 2                       | Nhà thờ họ Chu        | Chu Văn Cán                                                            | Tổ dân phố 14                 |                                |                          |
| 3                       | Nhà thờ họ Hoàng      | Hoàng Ngọc Thơm                                                        | Tổ dân phố 17                 |                                |                          |
| 4                       | Nhà thờ họ Trịnh      | Trịnh Thị hình                                                         | Tổ dân phố 18                 |                                |                          |
| <b>Phường Yên Bình</b>  |                       |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                       | Nhà thờ họ Đinh       | Đinh Văn Nhiên                                                         | Tổ dân phố Lý Nhân            | 115,2                          |                          |
| 2                       | Nhà thờ họ Nguyễn     | Nguyễn Tinh Nguyệt                                                     | Tổ dân phố Lý Nhân            | 300,1                          |                          |
| 3                       | Nhà thờ họ (Vũ Sứ)    | Vũ Văn Sứ                                                              | Tổ dân phố Lý Nhân            | 272,5                          |                          |
| 4                       | Nhà thờ họ Phạm Đình  | Phạm Đình Trọng                                                        | Đàm Khánh Đông                | 149,0                          |                          |
| 5                       | Nhà thờ họ Vũ         | Vũ Văn Dưỡng                                                           | Đàm Khánh Đông                | 100                            |                          |
| 6                       | Nhà thờ họ Nguyễn     | Nguyễn Văn Chung                                                       | Đàm Khánh Tây                 | 55,0                           |                          |
| 7                       | Nhà thờ Nguyễn Nhâm   | Nguyễn Nhâm                                                            | Tổ dân phố Lý Nhân            | 72,8                           |                          |
| 8                       | Nhà thờ Nguyễn Sương  |                                                                        | Tổ dân phố Lý Nhân            | 64,7                           |                          |
| 9                       | Nhà thờ họ Trịnh Miệu | Trịnh Miệu                                                             | Tổ dân phố Lý Nhân            | 504,4                          |                          |
| 10                      | Nhà thờ Nguyễn Cử     | Nguyễn Văn Chi                                                         | Tổ dân phố Lý Nhân            | 82,3                           |                          |
| 11                      | Nhà thờ họ Trịnh Thế  | Trịnh Minh Thế                                                         | Tổ dân phố Lý Nhân            | 133,7                          |                          |
| 12                      | Nhà thờ họ Đinh Hoan  | Đinh Văn Hoan                                                          | Tổ dân phố Lý Nhân            |                                |                          |
| 13                      | Nhà thờ họ Đinh Thắng | Đinh Văn Thành                                                         | Tổ dân phố Lý Nhân            |                                |                          |
| 14                      | Nhà thờ họ Phạm Minh  | Phạm Văn Minh                                                          | Tổ dân phố Lý Nhân            | 77,7                           |                          |
| 15                      | Nhà thờ họ Lê         | Lê Thị Từ                                                              | Tổ dân phố Lý Nhân            | 44,1                           |                          |



Handwritten signature or mark at the bottom right corner of the page.

| TT        | Cơ sở thờ tự            | Họ và tên<br>(người đại diện nhà thờ họ,<br>người thờ tự tại điện thờ) | Địa chỉ<br>(Thôn, Tổ dân phố) | Đất đai                        |                          |
|-----------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|--------------------------|
|           |                         |                                                                        |                               | Đang sử dụng (m <sup>2</sup> ) | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) |
|           | <b>Xã Quang Sơn</b>     |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1         | Nhà thờ họ              | Phạm Thị Minh                                                          | Thôn Tân Thượng               | 20                             |                          |
| <b>II</b> | <b>ĐIỆN THỜ TƯ NHÂN</b> |                                                                        |                               |                                |                          |
|           | <b>Phường Bắc Sơn</b>   |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1         | Điện thờ                | Nguyễn Văn Nhanh                                                       | Tổ dân phố 14                 |                                |                          |
|           | <b>Phường Trung Sơn</b> |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1         | Điện thờ                | Mai Sỹ Giáp                                                            | Tổ dân phố 1                  |                                |                          |
| 2         | Điện thờ                | Phạm Công Chức                                                         | Tổ dân phố 1                  |                                |                          |
| 3         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Hân                                                         | Tổ dân phố 4                  |                                |                          |
| 4         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Mến                                                         | Tổ dân phố 5                  |                                |                          |
| 5         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Nhung                                                       | Tổ dân phố 12                 |                                |                          |
| 6         | Điện thờ                | Hoàng Hoa Tình                                                         | Tổ dân phố 19                 |                                |                          |
| 7         | Điện thờ                | Trịnh Thị Mai                                                          | Tổ dân phố 20                 |                                |                          |
|           | <b>Phường Nam Sơn</b>   |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1         | Điện thờ                | Phan Văn Mạnh                                                          | Tổ dân phố 12                 |                                |                          |
| 2         | Điện thờ                | Nguyễn Kim Trúc                                                        | Tổ dân phố 13                 |                                |                          |
| 3         | Điện thờ                | Đinh Thị Nga                                                           | Tổ dân phố 13                 |                                |                          |
| 4         | Điện thờ                | Trần Hồng Quân                                                         | Tổ dân phố 14                 |                                |                          |
| 5         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Khả                                                         | Tổ dân phố 14                 |                                |                          |
| 6         | Điện thờ                | Vũ Thị Tuyền                                                           | Tổ dân phố 19                 |                                |                          |
| 7         | Điện thờ                | Nguyễn Xuân Úng                                                        | Tổ dân phố 20                 |                                |                          |
| 8         | Điện thờ                | Phạm Thị Vóc                                                           | Tổ dân phố 20                 |                                |                          |
|           | <b>Phường Tân Bình</b>  |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1         | Điện thờ                | Nguyễn Văn Lưu                                                         | Tổ dân phố 9                  | 15                             |                          |
| 2         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Lành                                                        | Tổ dân phố 3                  | 15                             |                          |
| 3         | Điện thờ                | Phạm Thị Mừng                                                          | Tổ dân phố 3                  | 10                             |                          |
| 4         | Điện thờ                | Trần Thị Loan                                                          | Tổ dân phố 4                  | 10                             |                          |
| 5         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Lê                                                          | Tổ dân phố 4                  | 10                             |                          |
| 6         | Điện thờ                | Nguyễn Thị Tuyền                                                       | Tổ dân phố 7                  | 10                             |                          |

| TT                     | Cơ sở thờ tự | Họ và tên<br>(người đại diện nhà thờ họ,<br>người thờ tự tại điện thờ) | Địa chỉ<br>(Thôn, Tổ dân phố) | Đất đai                        |                          |
|------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|--------------------------|
|                        |              |                                                                        |                               | Đang sử dụng (m <sup>2</sup> ) | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) |
| 7                      | Điện thờ     | Phạm Thị Lý                                                            | Tổ dân phố 10                 | 12                             |                          |
| 8                      | Điện thờ     | Trần Thị Thêu                                                          | Tổ dân phố 11                 | 12                             |                          |
| 9                      | Điện thờ     | Lê Thị Huệ                                                             | Tổ dân phố 11                 | 12                             |                          |
| 10                     | Điện thờ     | Nguyễn Thị Lan                                                         | Tổ dân phố 12                 | 10                             |                          |
| <b>Phường Yên Bình</b> |              |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                      | Điện thờ     | Đào Thị Bưởi                                                           | Đồi Cao 1                     |                                |                          |
| 2                      | Điện thờ     | Phạm Thị Huệ                                                           | Đồi Cao 1                     |                                |                          |
| 3                      | Điện thờ     | Đỗ Thị Lan                                                             | Đàm Khánh Tây                 |                                |                          |
| 4                      | Điện thờ     | Dương Thị Sáng                                                         | Đàm Khánh Đông                |                                |                          |
| 5                      | Điện thờ     | Trịnh Thị Vi                                                           | Ghềnh                         |                                |                          |
| 6                      | Điện thờ     | Vũ Văn Cơ                                                              | Đàm Khánh Đông                |                                |                          |
| 7                      | Điện thờ     | Nguyễn Văn Vụ                                                          | Đàm Khánh Đông                |                                |                          |
| 8                      | Điện thờ     | Trần Văn Hiến                                                          | Đàm Khánh Tây                 |                                |                          |
| <b>Xã Quang Sơn</b>    |              |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                      | Điện thờ     | Đỗ Đình Nam                                                            | Thôn Trại Vòng                |                                |                          |
| 2                      | Điện thờ     | Ngô Thị Mai                                                            | Thôn Hang Nước                |                                |                          |
| 3                      | Điện thờ     | Nguyễn Thị Hương                                                       | Thôn Hang Nước                |                                |                          |
| 4                      | Điện thờ     | Lê Hữu Sáu                                                             | Thôn Tân Hạ                   |                                |                          |
| 5                      | Điện thờ     | Nguyễn Thị Phượng                                                      | Thôn Tân Hạ                   |                                |                          |
| 6                      | Điện thờ     | Hoàng Duy Chinh                                                        | Thôn Bãi Sỏi                  |                                |                          |
| 7                      | Điện thờ     | Ngô Thị Phượng                                                         | Thôn Bãi Sỏi                  |                                |                          |
| <b>Xã Đông Sơn</b>     |              |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                      | Điện thờ     | Nguyễn Văn Cầu                                                         | Thôn 7                        | 25                             |                          |
| <b>Xã Yên Sơn</b>      |              |                                                                        |                               |                                |                          |
| 1                      | Điện thờ     | Nguyễn Thị Diên                                                        | Thôn Khánh Ninh               |                                |                          |
| 2                      | Điện thờ     | Bùi Thị Diễm                                                           | Thôn Khánh Ninh               |                                |                          |
| 3                      | Điện thờ     | Đào Thị Thanh Thắng                                                    | Thôn Yên Lâm                  |                                |                          |
| 4                      | Điện thờ     | Nguyễn Thị Hương                                                       | Thôn Lang Ca                  |                                |                          |

Tổng: 23 nhà thờ họ, 46 điện thờ tư nhân

AV

## SỐ LIỆU VỀ CƠ SỞ TÔN GIÁO

(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31/3/2022 của Sở Nội vụ)

| STT         | Tên cơ sở          | Địa chỉ                         | Đất đai                        |                          |              |                            | Ghi chú                                                                          |
|-------------|--------------------|---------------------------------|--------------------------------|--------------------------|--------------|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
|             |                    |                                 | Đang sử dụng (m <sup>2</sup> ) | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) | Số GCN       | Chưa cấp (m <sup>2</sup> ) |                                                                                  |
| <b>I</b>    | <b>Phật giáo</b>   |                                 |                                |                          |              |                            |                                                                                  |
| 1           | Chùa Trung Sơn     | TDP 19<br>P. Trung Sơn          | 3876                           | 3876                     | AC<br>318591 |                            |                                                                                  |
| 2           | Chùa Quang Hiến    | TDP 12<br>P. Tân Bình           | 430                            | 430                      | W<br>553552  |                            |                                                                                  |
| 3           | Chùa Chúc          | TDP 10<br>P. Tân Bình           | 499                            | 499                      | BP<br>455789 |                            |                                                                                  |
| 4           | Chùa Chung Lý Nhân | TDP Lý Nhân<br>P. Yên Bình      | 2789,2                         |                          |              | 2789,2                     | 1353 m <sup>2</sup> được giao theo Quyết định 1151/QĐ-UB của UBND tỉnh Ninh Bình |
| 5           | Chùa Đồi Gỗ        | TDP Đàm Khánh<br>P. Yên Bình    | 578                            | 578                      | AC<br>307644 |                            |                                                                                  |
| 6           | Chùa Quang Sơn     | Thôn Tân Thượng<br>xã Quang Sơn | 5908,6                         | 5908,6                   | BC 671458    |                            |                                                                                  |
| 7           | Chùa Phúc Long     | Thôn 9<br>xã Đông Sơn           | 5182,7                         | 169,3                    | W<br>553551  | 5013,4                     | Đang hoàn thiện hồ sơ xin cấp. Chờ UBND tỉnh phê duyệt cấp 5182.7 m <sup>2</sup> |
| <b>II</b>   | <b>Công giáo</b>   |                                 |                                |                          |              |                            |                                                                                  |
| 1           | Giáo xứ Tam Điệp   | Tổ 1<br>P. Tân Bình             | 9411                           | 9411                     | BK<br>060255 |                            |                                                                                  |
| <b>Tổng</b> |                    |                                 |                                |                          |              |                            | <b>8</b>                                                                         |


**SƠ LIỆU VỀ CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC, TÍN ĐỒ TÔN GIÁO**

(Kèm theo Kết luận số: **03** /KL-SNV ngày **31** / 3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT              | Tên tổ chức tôn giáo | Chức sắc | Chức việc | Tín đồ | Ghi chú |
|-----------------|----------------------|----------|-----------|--------|---------|
| <b>Năm 2018</b> |                      |          |           |        |         |
| 1               | Công giáo            | 2        | 4         | 1723   |         |
| 2               | Phật giáo            | 11       | 11        | 6213   |         |
| <b>Năm 2019</b> |                      |          |           |        |         |
| 1               | Công giáo            | 2        | 4         | 1635   |         |
| 2               | Phật giáo            | 11       | 11        | 5726   |         |
| <b>Năm 2020</b> |                      |          |           |        |         |
| 1               | Công giáo            | 2        | 4         | 1648   |         |
| 2               | Phật giáo            | 11       | 11        | 5803   |         |
| <b>Năm 2021</b> |                      |          |           |        |         |
| 1               | Công giáo            | 1        | 4         | 1716   |         |
| 2               | Phật giáo            | 11       | 13        | 6643   |         |



**THỐNG KÊ DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**  
(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31 /3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT              | Số, ký hiệu  | Ngày, tháng, năm | Nội dung                                                                                                                          | Ghi chú |
|-----------------|--------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>Năm 2018</b> |              |                  |                                                                                                                                   |         |
| 1               | 12/UBND-NV   | 04/01/2018       | về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật tín ngưỡng, tôn giáo                                                         |         |
| 2               | 135/UBND-NV  | 06/2/2018        | Về việc quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018                                         |         |
| 3               | 02/UBND-NV   | 08/5/2018        | về việc tuyên truyền ngăn chặn hoạt động trái phép của "Hội Thánh của Đức Chúa Mẹ" và "đạo lạ" trên địa bàn thành phố             | Mật     |
| 4               | 434/UBND-NV  | 09/5/2018        | Về việc hướng dẫn, tạo điều kiện để Giáo hội Phật giáo tổ chức lễ Phật đản và An cư Kết hạ năm 2018                               |         |
| 5               | 1179/UBND-NV | 19/11/2018       | Về việc báo cáo tình hình hoạt động tín ngưỡng và kết quả công tác quản lý Nhà nước đối với tín ngưỡng                            |         |
| 6               | 1263/UBND-NV | 12/12/2018       | Về việc thực hiện công tác đối với một số tổ chức, nhóm cực đoan liên quan đến đạo Tin lành                                       |         |
| <b>Năm 2019</b> |              |                  |                                                                                                                                   |         |
| 1               | 91/UBND-NV   | 28/01/2019       | Về việc quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán năm 2019                                                  |         |
| 2               | 196/UBND-NV  | 14/3/2019        | về việc chấn chỉnh một số hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các cơ sở thờ tự Phật giáo                                           |         |
| 3               | 248/UBND-NV  | 26/3/2019        | Thống kê, đánh giá hoạt động và hiệu quả quản lý nhà nước đối với sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài                         |         |
| 4               | 300/UBND-NV  | 10/4/2019        | Về việc tạo điều kiện cho tu sỹ Phật giáo thực hiện "Tam bộ nhất bái" đi qua địa phận thành phố Tam Điệp                          |         |
| 5               | 331/UBND-NV  | 17/4/2019        | Về việc kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo                                                            |         |
| 6               | 384/UBND-NV  | 02/5/2019        | Về việc hướng dẫn, tạo điều kiện để Giáo hội Phật giáo tổ chức lễ Phật đản và An cư Kết hạ năm 2019                               |         |
| 7               | 685/UBND-NV  | 09/7/2019        | Về việc rà soát, xem xét, giải quyết những vi phạm về đất đai, xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố |         |
| 8               | 755/UBND-NV  | 25/7/2019        | Về việc thống kê Ban quản lý, người chuyên thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu                                                           |         |
| 9               | 32/UBND-NV   | 21/11/2019       | về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo và thực hiện một số công tác đối với Pháp luân công                      | Mật     |

9/

| TT              | Số, ký hiệu   | Ngày, tháng, năm | Nội dung                                                                                                                                                   | Ghi chú |
|-----------------|---------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>Năm 2020</b> |               |                  |                                                                                                                                                            |         |
| 1               | 327/UBND-NV   | 30/3/2020        | Về việc tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19                                                                                                       |         |
| 2               | 406/UBND-NV   | 16/4/2020        | Về việc tăng cường công tác phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng dịch bệnh để hoạt động mê tín dị đoan, trục lợi, vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo |         |
| 3               | 447/UBND-NV   | 27/4/2020        | Về việc thực hiện công tác quản lý nhà nước trong dịp lễ Phật đản PL.2564-DL.2020                                                                          |         |
| 4               | 800/UBND-NV   | 30/7/2020        | Về việc báo cáo việc thực hiện pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo                                                                                            |         |
| 5               | 1286/UBND-TNM | 28/10/2020       | về việc báo cáo tình hình nhà, đất liên quan đến tôn giáo trên địa bàn thành phố                                                                           |         |
| 6               | 35/UBND-NV    | 21/12/2020       | Về việc quản lý hoạt động tôn giáo trong dịp lễ Giáng Sinh năm 2021                                                                                        | Mật     |
| 7               | 36/UBND-NV    | 21/12/2020       | Về việc tăng cường thực hiện một số công tác đối với Pháp luân công                                                                                        | Mật     |
| <b>Năm 2021</b> |               |                  |                                                                                                                                                            |         |
| 1               | 119/UBND-NV   | 27/01/2021       | Về việc quản lý hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021                                                                       |         |
| 2               | 615/UBND-NV   | 06/5/2021        | Về việc hướng dẫn, tạo điều kiện để Giáo hội Phật giáo tổ chức Phật đản và An cư kiết hạ năm 2021                                                          |         |
| 3               | 27/UBND-NV    | 19/5/2021        | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo và thực hiện một số công tác đối với Pháp luân công                                               | Mật     |
| 4               | 685/UBND-NV   | 13/5/2021        | Về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19                                                                                        |         |
| 5               | 864/UBND-NV   | 04/6/2021        | Về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo                                                                |         |
| 6               | 1519/UBND-NV  | 30/8/2021        | V/v báo cáo tình hình hoạt động và kết quả triển khai công tác đối với Pháp luân công                                                                      |         |
| 7               | 60/UBND-NV    | 10/9/2021        | V/v tôn giáo tham gia phòng, chống dịch Covid-19                                                                                                           | Mật     |
| 8               | 1636/UBND-NV  | 20/9/2021        | V/v triển khai thực hiện một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19                                                                                       |         |
| 9               | 73/UBND-NV    | 22/10/2021       | V/v hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của người Việt Nam ở nước ngoài                                                                                         | Mật     |
| 10              | 76/UBND-NV    | 25/10/2021       | V/v tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo                                                            | Mật     |
| 11              | 77/UBND-NV    | 05/11/2021       | V/v liên quan đến kỷ niệm 40 năm thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam                                                                                     | Mật     |
| 12              | 2068/UBND-NV  | 25/11/2021       | Về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn thanh tra của Ban Tôn giáo Chính phủ                                                                           |         |
| 13              | 2164/UBND-NV  | 08/12/2021       | Về việc quản lý hoạt động tôn giáo trong dịp lễ Giáng Sinh năm 2021                                                                                        |         |

*Handwritten mark*

**SỐ LIỆU VỀ PHỔ BIẾN, TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT  
VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

(Kèm theo Kế hoạch số **03** /KL-SNV ngày **31** /3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT | Cấp             | Đối tượng cán bộ, công chức, Trưởng thôn, tổ trưởng TDP, Trưởng Ban CTMT các thôn, tổ DP, các đoàn thể |          | Đối tượng chức sắc, chức việc tôn giáo, ban quản lý, người đại diện các cơ sở tín ngưỡng |          | Số lượng CB, CC tham gia các lớp, hội nghị do cấp tỉnh, trung ương tổ chức |
|----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------------------------------------------|
|    |                 | Số lớp, hội nghị                                                                                       | Số lượng | Số lớp, hội nghị                                                                         | Số lượng |                                                                            |
|    | <b>Năm 2018</b> |                                                                                                        |          |                                                                                          |          |                                                                            |
| 1  | Cấp huyện       | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 15                                                                         |
| 2  | Cấp xã          | 2                                                                                                      | 280      | 2                                                                                        | 70       | 18                                                                         |
|    |                 | 2                                                                                                      | 280      | 2                                                                                        | 70       | 33                                                                         |
|    | <b>Năm 2019</b> |                                                                                                        |          |                                                                                          |          |                                                                            |
| 1  | Cấp huyện       | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 13                                                                         |
| 2  | Cấp xã          | 1                                                                                                      | 205      | 1                                                                                        | 35       | 18                                                                         |
|    |                 | 1                                                                                                      | 205      | 1                                                                                        | 35       | 31                                                                         |
|    | <b>Năm 2020</b> |                                                                                                        |          |                                                                                          |          |                                                                            |
| 1  | Cấp huyện       | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 4                                                                          |
| 2  | Cấp xã          | 2                                                                                                      | 250      | 2                                                                                        | 75       | 25                                                                         |
|    |                 | 2                                                                                                      | 250      | 2                                                                                        | 75       | 29                                                                         |
|    | <b>Năm 2021</b> |                                                                                                        |          |                                                                                          |          |                                                                            |
| 1  | Cấp huyện       | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 8                                                                          |
| 2  | Cấp xã          | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 0                                                                          |
|    |                 | 0                                                                                                      | 0        | 0                                                                                        | 0        | 8                                                                          |

/v



**VIỆC XEM XÉT, GIẢI QUYẾT ĐẤT ĐAI TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31/3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT                                  | Tên cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo | Địa chỉ                       | Đất đai                  |             |                            |
|-------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|--------------------------|-------------|----------------------------|
|                                     |                                |                               | Đã cấp (m <sup>2</sup> ) | Số GCN      | Chưa cấp (m <sup>2</sup> ) |
| <b>I. Đã xem xét, giải quyết</b>    |                                |                               |                          |             |                            |
| <b>II. Đang xem xét, giải quyết</b> |                                |                               |                          |             |                            |
| <b>A. Tín ngưỡng</b>                |                                |                               |                          |             |                            |
| <b>B. Tôn giáo</b>                  |                                |                               |                          |             |                            |
| 1                                   | Giáo họ Khang Ninh             | Thôn Nguyễn, xã Yên Sơn       |                          |             | 3186m <sup>2</sup>         |
| 2                                   | Chùa Lý Nhân                   | Thôn Lý Nhân, phường Yên Bình |                          |             | 2659m <sup>2</sup>         |
| 3                                   | Chùa Phúc Long                 | Thôn 7, xã Đông Sơn           | 169,3m <sup>2</sup>      | W<br>553551 | 5013,4m <sup>2</sup>       |

\* Đến nay đã có QĐ số 1445/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc thu hồi đất, giao đất cho Giáo họ Khang Ninh xây dựng Nhà thờ Giáo họ Khang Ninh tại xã Yên Sơn. QĐ số 1446/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, giao đất cho Giáo họ Khang Ninh để thực hiện xây dựng Nhà thờ Giáo họ Khang Ninh tại xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp.

*fv*

**VIỆC XEM XÉT, GIẢI QUYẾT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH  
TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

(Kèm theo Kết luận số 03 /KL-SNV ngày 31/3/2022 của Sở Nội vụ)

| TT                          | Tên công trình<br>tín ngưỡng, tôn giáo                        | Địa chỉ                        | Số GPXD              | Ngày cấp   |
|-----------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|------------|
| <b>Năm 2018</b>             |                                                               |                                |                      |            |
| <b>A. Tín ngưỡng: Không</b> |                                                               |                                |                      |            |
| <b>B. Tôn giáo</b>          |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Khu nhà ở và các hạng mục phụ trợ thuộc chùa Đồi Gõ           | TDP Đồi Cao 2, phường Yên Bình | 151/GPXD             | 23/4/2018  |
| 2                           | Xây dựng bệ đặt tượng Phật Bà Quan âm bồ tát, chùa Quang Hiển | TDP 12, phường Tân Bình        | 418/GPXD             | 30/12/2018 |
| 3                           | Nhà Tam bảo chùa Chúc                                         | TDP 10, phường Tân Bình        | 50/2018/GPXD (Sở XD) | 13/4/2018  |
| <b>Năm 2019</b>             |                                                               |                                |                      |            |
| <b>A. Tín ngưỡng</b>        |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Công trình nhà thờ bản mệnh đền Chúa Hồng                     | TDP Đồi Cao 2, phường Yên Bình | 222/GPXD             | 21/6/2019  |
| <b>B. Tôn giáo</b>          |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Công trình phụ trợ chùa Chúc                                  | TDP 10, phường Tân Bình        | 196/GPXD             | 30/5/2019  |
| 2                           | Công trình nhà bếp chùa Đồi Gõ                                | TDP Đồi Cao 2, phường Yên Bình | 222/GPXD             | 21/6/2019  |
| <b>Năm 2020</b>             |                                                               |                                |                      |            |
| <b>A. Tín ngưỡng</b>        |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Đền và công trình phụ trợ Đền Chúc                            | TDP 10, phường Tân Bình        | 46/GPXD              | 19/02/2020 |
| 2                           | Đền Lang Ca II                                                | Thôn Lang Ca, xã Yên Sơn       | 240/GPXD             | 29/7/2020  |
| <b>B. Tôn giáo: Không</b>   |                                                               |                                |                      |            |
| <b>Năm 2021</b>             |                                                               |                                |                      |            |
| <b>A. Tín ngưỡng</b>        |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Cung thờ chính đền Cổ Năng                                    | Thôn 5, xã Đông Sơn            | 01/GPXD              | 03/01/2022 |
| <b>B. Tôn giáo</b>          |                                                               |                                |                      |            |
| 1                           | Nhà xứ thuộc Giáo xứ Tam Điệp                                 | Tổ dân phố 1, phường Tân Bình  | 377/GPXD             | 07/12/2021 |

/